

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 – 2024

Bộ môn: Lịch sử và Địa lý – Khối 8

I. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Đây là tính chất của cách mạng tư sản Anh?

- A. Là cuộc cách mạng tư sản không triệt để.
- B. Là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản điển hình, có tính triệt để nhất.
- C. Là cuộc cách mạng tư sản triệt để.
- D. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 2: Đặc điểm của cuộc cách mạng tư sản Pháp:

- A. Diễn ra dưới hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc, do giai cấp tư sản và chủ nô lãnh đạo.
- B. Là cuộc cách mạng tư sản do giai cấp tư sản lãnh đạo, diễn ra dưới hình thức nội chiến và chiến tranh bảo vệ tổ quốc.
- C. Là cuộc cách mạng tư sản do giai cấp vô sản lãnh đạo, diễn ra dưới hình thức nội chiến và chiến tranh bảo vệ tổ quốc.
- D. Xoá bỏ chế độ quân chủ chuyên chế, thành lập nền cộng hòa.

Câu 3: Nối thời gian với các phát minh tương ứng

1. Năm 1764	a. Giêm Ha-gri-vơ chế tạo ra máy kéo sợi Giem-ni.
2. Năm 1785	b. Ết-mơn Các-rai chế tạo ra máy dệt chạy bằng sức nước.
3. Năm 1769	c. Giêm Oát phát minh máy hơi nước và đưa vào sử dụng (1784).
4. Năm 1838	d. Phát minh ra hệ thống điện tín sử dụng mã Mooc-xơ.

- A. 1b – 2a – 3c – 4d B. 1a – 2b – 3d – 4c C. 1a – 2b – 3c – 4d D. 1d – 2b – 3c – 4a

Câu 4: Đây là tác động của cách mạng công nghiệp đối với đời sống

- A. Thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế, đặc biệt là giao thông vận tải, khai mỏ và sản xuất nông nghiệp...
- B. Làm thay đổi cơ bản quá trình sản xuất; nâng cao năng suất lao động, tạo ra nguồn của cải dồi dào.
- C. Làm thay đổi bộ mặt của nhiều nước tư bản: xuất hiện nhiều trung tâm công nghiệp, thành phố lớn, đưa tới sự chuyển dịch trong cơ cấu lao động và dân cư,...
- D. Xã hội hình thành 2 giai cấp: giai cấp tư sản và giai cấp vô sản mâu thuẫn ngày càng sâu sắc.

Câu 5: Sự kiện mở đầu quá trình xâm chiếm Đông Nam Á của thực dân phương Tây:

- A. Năm 1514, Bồ Đào Nha đánh chiếm vương quốc Ma-lắc-ca
- B. Năm 1513, Bồ Đào Nha đánh chiếm vương quốc Ma-lắc-ca
- C. Năm 1512, Bồ Đào Nha đánh chiếm vương quốc Ma-lắc-ca
- D. Năm 1511, Bồ Đào Nha đánh chiếm vương quốc Ma-lắc-ca

Câu 6: Một trong những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu chống lại ách thống trị của thực dân Pháp ở Việt Nam từ nửa sau thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX

- A. Trương Định B. Hai Bà Trưng C. Phùng Hưng D. Ngô Quyền

Câu 7: Chọn thông tin còn thiếu trong dấu “...”

Dưới ách thống trị của các nước phương Tây ở Đông Nam Á: Trật tự xã hội truyền thống bị phá vỡ, nền thống trị mới mang đậm màu sắc ...và “ngu dân” được áp đặt.

- A. Đế quốc B. Kì thị chủng tộc C. Phát xít D. Thực dân

Câu 8: Mạc Đăng Dung ép vua Lê nhường ngôi lập ra triều Mạc thời gian nào?

- A. Năm 1525 B. Năm 1526 C. Năm 1527 D. Năm 1528

Câu 9: Sự kiện đánh dấu mở đầu quá trình khai phá vùng đất phía Nam nước ta

- A. 1558, Nguyễn Phúc Nguyên vào trấn thủ Thuận Hóa
- B. 1558, Nguyễn Ánh vào trấn thủ Thuận Hóa
- C. 1558, Nguyễn Kim vào trấn thủ Thuận Hóa
- D. 1558, Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa

Câu 10: Một trong những tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII

A. Chính quyền Đàng Ngoài phải thực hiện một số chính sách như khuyến khích khai hoang, cho nông dân lưu tán trở về quê...

B. Chính quyền Đàng Trong phải thực hiện một số chính sách như khuyến khích khai hoang, cho nông dân lưu tán trở về quê...

C. Chính quyền Đàng Ngoài tiếp tục thực hiện một số chính sách như đặt ra nhiều loại thuế hơn, tăng thuế và bóc lột nông dân hơn trước

D. Chính quyền Đàng Trong tiếp tục thực hiện một số chính sách như đặt ra nhiều loại thuế hơn, tăng thuế và bóc lột nông dân hơn trước

Câu 11: Tháng 12/1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung, chỉ huy 5 đạo quân Tây Sơn tiến quân ra Thăng Long, đánh tan quân xâm lược nào?

A. Quân Xiêm

B. Quân Thanh

C. Quân Minh

D. Quân Tống

Câu 12: Khi sang truyền đạo ở Việt Nam, một số giáo sĩ phương Tây học tiếng Việt họ dùng chữ La tinh để ghi âm tiếng Việt dẫn đến sự ra đời của

A. Chữ Quốc ngữ

B. Chữ tượng hình

C. Chữ tượng thanh

D. Chữ tượng ý

Câu 13. Điểm cực Đông phần đất liền của nước ta thuộc tỉnh thành nào sau đây?

A. Khánh Hòa.

B. Điện Biên.

C. Hà Giang.

D. Cà Mau.

Câu 14. Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài khoảng bao nhiêu vĩ độ?

A. 15

B. 16

C. 17

D. 18

Câu 15. Địa hình chủ yếu trong cấu trúc địa hình của phần đất liền Việt Nam là?

A. đồng bằng

B. đồi núi.

C. hải đảo.

D. trung du.

Câu 16. Địa hình nước ta không có đặc điểm chung nào sau đây?

A. Địa hình đồi núi cao chiếm phần lớn.

B. Địa hình chịu tác động của con người.

C. Địa hình có tính phân bậc khá rõ rệt.

D. Chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm.

Câu 17. Tính nhiệt đới của thiên nhiên nước ta được bảo toàn trên phần lớn diện tích lãnh thổ do địa hình nước ta chủ yếu là

A. đồi núi cao.

B. đồng bằng.

C. đồi núi thấp.

D. cao nguyên

Câu 18. Ở vùng đồi núi nước ta có địa hình chia cắt phức tạp nên gây khó khăn cho

A. giao thông vận tải.

B. tài chính ngân hàng.

C. cải tạo môi trường.

D. phát triển thủy điện

Câu 19. Nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

A. rất nhỏ.

B. vừa và nhỏ.

C. rất lớn.

D. khá lớn.

Câu 20. Nước ta có khoảng bao nhiêu con sông dài trên 10 km?

A. 3260 con sông

B. 2630 con sông.

C. 2360 con sông.

D. 3620 con sông.

Câu 21. Địa hình nước ta được nâng cao và phân thành nhiều bậc kế tiếp nhau trong giai đoạn nào dưới đây?

A. Trung sinh.

B. Tiền Cambri.

C. Cổ sinh.

D. Tân kiến tạo.

Câu 22. Phần lớn các sông ở nước ta ngắn và dốc vì:

A. Lãnh thổ hẹp, ngang.

B. Địa hình nhiều đồi núi.

C. Đồi núi lan ra sát biển.

D. Tất cả đều đúng.

Câu 23: Địa hình thấp dưới 1000m chiếm khoảng bao nhiêu % của phần đất liền Việt Nam:

A. 55%

B. 65%

C. 75%

D. 85%

Câu 24: Thềm lục địa nước ta mở rộng tại các vùng biển:

A. Vùng biển Bắc Bộ và Trung Bộ

B. Vùng biển Trung Bộ và Nam Bộ.

C. Vùng biển Bắc Bộ và Nam Bộ.

D. Vùng biển Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Năm 1527, Mạc Đăng Dung lật đổ triều Lê, lập nên triều Mạc. Từ đó đất nước rơi vào tình trạng cát cứ, chia cắt, chiến tranh liên miên. Em hãy:

a. Trình bày hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. (4 ý)

- Kinh tế sa sút, mất mùa đói kém liên miên.
- Đất nước bị chiến tranh tàn phá, nhân dân khổ khổ, đặc biệt ở vùng xảy ra chiến sự.
- Đất nước bị chia cắt nhưng cả hai đều dùng niên hiệu vua Lê, đều thừa nhận Quốc hiệu Đại Việt.
- Trong thời gian nội chiến và sau nội chiến lãnh thổ Đàng Trong được mở rộng.

b. Rút ra những bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay. (Tối thiểu 2 ý)

Câu 2: Bằng kiến thức đã học về phong trào Tây Sơn. Em hãy:

a. Trình bày vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung. (4 ý)

- Lật đổ chính quyền “Vua Lê Chúa Trịnh ở Đàng Ngoài và Chúa Nguyễn ở Đàng Trong.
- Lập ra triều đại Tây Sơn, xóa bỏ tình trạng chia cắt, bước đầu thống nhất đất nước.
- Tham gia lãnh đạo phong trào Tây Sơn, cùng nhân dân đánh bại 5 vạn quân xâm lược Xiêm (1785) và 29 vạn quân Thanh (1789).
- Bảo vệ nền độc lập và lãnh thổ của tổ quốc.

b. Rút ra những bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay. (Tối thiểu 2 ý)

Câu 3: Bằng kiến thức đã học về Công xã Paris (1871), em hãy trình bày:

a. Những nét chính về Công xã Paris (6 ý)

- Tháng 7/1870 chiến tranh Pháp – Phổ xảy ra. Nước Pháp thua trận.
- Chính phủ mới do giai cấp tư sản được thành lập (Chính phủ vệ quốc) thỏa hiệp với Phổ → nhân dân Pa-ri không chấp nhận.
- Ngày 18 - 3 - 1871, dưới sự lãnh đạo của Quốc dân quân, các tiểu đoàn vệ quốc cùng nhân dân Pa-ri khởi nghĩa và giành thắng lợi.
- Ngày 26 - 3 - 1871, Hội đồng Công xã ra đời, nhiều chính sách tiến bộ được ban hành.
- Ngày 2 – 4 - 1871, quân đội của “Chính phủ vệ quốc” tấn công Pa-ri. Nhân dân dựng chiến lũy trên khắp đường phố để bảo vệ Công xã.
- Ngày 28 – 5 – 1871, chiến lũy cuối cùng bảo vệ Công xã tại nghĩa trang Cha La-se bị phá vỡ.

b. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới. (2 ý)

- Là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản tại Pa-ri, lập ra chính quyền mới của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.
- Cổ vũ tinh thần cách mạng cho nhân dân lao động toàn thế giới. Để lại nhiều bài học quý giá cho phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản.

Câu 4: Trong nền văn minh thịnh vượng về vật chất do giai cấp tư sản tạo nên, phần đông con người phải sống trong nghèo đói, bất công, lao động rẻ mạt và lầm than. Trong đó có công nhân, họ đã đứng lên đấu tranh mạnh mẽ từ cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.. Em hãy trình bày:

a. Sự ra đời của giai cấp công nhân. (2 ý)

- Cách mạng công nghiệp đã làm thay đổi cơ bản nền kinh tế – xã hội của các nước tư bản.
- Nhiều khu công nghiệp, thành thị lớn xuất hiện. Giai cấp công nhân hình thành và dần trở thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản chủ nghĩa.

b. Một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. (6 ý)

- Tháng 6 /1848, công nhân Pa-ri đứng lên khởi nghĩa đòi tăng lương, giảm giờ làm...
- Sau cách mạng 1848, phong trào đấu tranh của công nhân nổ ra ở nhiều nơi: Bỉ, Đức, Anh, Mỹ,...

- Ngày 28/9/1864, Hội Liên hiệp lao động quốc tế (Quốc tế thứ nhất) được thành lập: truyền bá học thuyết Mác, thúc đẩy sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế.
- Nhiều tổ chức chính trị của giai cấp công nhân trên thế giới ra đời: Đảng Xã hội dân chủ Đức (1875), Đảng Công nhân Pháp (1879), nhóm Giải phóng lao động Nga (1883)...
- Năm 1889, Quốc tế thứ hai được thành lập thực hiện sứ mệnh thúc đẩy sự thành lập của các chính đảng vô sản trên toàn thế giới.
- Năm 1914, chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ, Quốc tế thứ hai chia rẽ và tan rã.

Câu 5: Trình bày đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam.

- Tính chất nhiệt đới: Nhiệt độ trung bình năm cao $> 20^{\circ}\text{C}$. Số giờ nắng đạt từ 1400 – 3000 giờ/ năm.
- Tính chất ẩm: Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm. Độ ẩm không khí $> 80\%$.
- Tính chất gió mùa: Một năm có 2 mùa gió: Gió mùa mùa đông: lạnh, khô. Gió mùa mùa hạ: nóng, ẩm, mưa nhiều.

Câu 6: Chứng minh khí hậu nước ta có sự phân hóa đa dạng.

- Khí hậu nước ta phân hóa cả về không gian và thời gian.
- Về không gian, khí hậu có sự phân hóa theo chiều bắc - nam, đông - tây và phân hóa theo độ cao địa hình.

Câu 7: Cho bảng số liệu dưới đây:

Nhiệt độ và lượng mưa trung bình của trạm khí tượng Hà Đông (Hà Nội)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$)	16,5	17,8	20,3	24,0	27,1	29,0	29,1	28,4	27,2	24,9	21,6	18,0
Lượng mưa (mm)	28,2	26,5	45,0	83,1	189,4	232,5	254,6	293,5	228,8	184,8	87,4	36,9

a) Hãy vẽ biểu đồ thể hiện lượng mưa của trạm khí tượng Hà Đông (Hà Nội)

b) Phân tích đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạm Hà Đông.

Gợi ý:

Đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạm Hà Đông:

- Nhiệt độ cao nhất là $29,1^{\circ}\text{C}$ (tháng 7), nhiệt độ thấp nhất là $16,5^{\circ}\text{C}$ (tháng 1). Biên độ nhiệt năm là $12,6^{\circ}\text{C}$
- Lượng mưa tháng cao nhất là 293,5 mm (tháng 8). Lượng mưa tháng thấp nhất là 26,5mm (tháng 2).

Câu 8: Cho bảng số liệu dưới đây:

Nhiệt độ và lượng mưa trung bình của trạm khí tượng Huế (Thừa Thiên Huế)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$)	19,9	20,8	23,1	26,1	28,2	29,3	29,2	28,8	27,1	25,3	23,2	20,7
Lượng mưa (mm)	129,3	63,3	51,3	58,9	111,3	103,4	94,6	138,8	410,7	772,7	641,7	349,9

a) Hãy vẽ biểu đồ thể hiện lượng mưa của trạm khí tượng Huế (Thừa Thiên Huế)

b) Phân tích đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạm Huế.

Gợi ý:

Đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạm Huế:

- Nhiệt độ cao nhất là $29,3^{\circ}\text{C}$ (tháng 6), nhiệt độ thấp nhất là $19,9^{\circ}\text{C}$ (tháng 1). Biên độ nhiệt năm là $9,4^{\circ}\text{C}$
- Lượng mưa tháng cao nhất là 772,7 mm (tháng 10). Lượng mưa tháng thấp nhất là 51,3mm (tháng 3).

Câu 9: Hãy tìm 2 ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở nước ta mà em biết. (Gợi ý)

- + Khi nhiệt độ tăng: cần bảo vệ, chống nắng cho người và vật nuôi,...
- + Khi có biến động thất thường về lượng mưa: cần quản lí hiệu quả nguồn tài nguyên nước,...